

Số : 156/QĐ-UBND

Quảng Thái, ngày 15 tháng 10 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**  
**VỀ VIỆC PHÊ DUYỆT QUYẾT TOÁN DỰ ÁN HOÀN THÀNH**  
**Công trình Trụ sở UBND xã Quảng Thái, Hạng mục: San nền**  
**phía sau nhà làm việc**

**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ QUẢNG THÁI**

- Căn cứ Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 và Thông tư số 64/2018/TT-BTC ngày 30/7/2018 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;
- Căn cứ Quyết định số 119/QĐ-UBND ngày 28/10/2016 của UBND xã Quảng Thái về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật và kế hoạch đấu thầu xây dựng công trình: Trụ sở UBND xã Quảng Thái, Hạng mục: San nền phía sau nhà làm việc
- Căn cứ Báo cáo kiểm toán quyết toán dự án hoàn thành của Công ty TNHH Kiểm toán FAC.

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành**

- Tên dự án: Trụ sở UBND xã Quảng Thái
- Tên hạng mục công trình hoàn thành: San nền phía sau nhà làm việc
- Chủ đầu tư: UBND xã Quảng Thái
- Địa điểm xây dựng: Xã Quảng Thái, huyện Quảng Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế
- Thời gian khởi công, hoàn thành -thực tế: 7/9/2017-10/10/2017

**Điều 2. Kết quả đầu tư**

1.Nguồn vốn đầu tư

Đơn vị tính: đồng

Nguồn	Giá trị phê duyệt quyết toán	Thực hiện	
		Đã thanh toán	Còn được thanh toán
1	2	3	4 = 2 - 3
<b>Tổng số</b>	<b>155.121.000</b>	<b>151.706.000</b>	<b>3.415.000</b>

1. Vốn Ngân sách trung ương (gồm hỗ trợ có mục tiêu và CTMTQG)			
2. Vốn TPCP;			
3. Vốn ODA;			
4. Vốn tín dụng do Chính phủ bảo lãnh;			
5. Vốn vay được bảo đảm bằng tài sản của Nhà nước;			
6. Vốn ĐTPT của doanh nghiệp Nhà nước;			
7. Vốn Ngân sách xã	155.121.000	151.706.000	3.415.000

1. Chi phí đầu tư

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Dự toán	Giá trị quyết toán
1	2	3
Tổng số	<b>164.631.000</b>	<b>155.121.000</b>
1. Bồi thường, hỗ trợ, TĐC		
2. Xây dựng	136.703.000	139.774.000
3. Thiết bị		
4. Quản lý dự án	2.787.000	2.622.000
5. Tư vấn	11.932.000	11.241.000
6. Chi phí khác	6.369.000	1.484.000
7. Dự phòng	7.840.000	

2. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản:

Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng:

Chi phí không tạo nên tài sản:

3. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi (nếu có)	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi (nếu có)
1	2	3	4	5
Tổng số	<b>155.121.000</b>			
1. Tài sản dài hạn (tài sản cố định)	155.121.000			
2. Tài sản ngắn hạn				

4. Vật tư thiết bị tồn đọng:

**Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:**

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

- Được phép tắt toán nguồn và chi phí đầu tư công trình là:

1. <i>Vốn Ngân sách xã</i>	155.121.000	
----------------------------	-------------	--

- Tổng các khoản công nợ tính đến ngày 15 tháng 10 năm 2019 là:

+ Tổng nợ phải thu: 4.106.000 đồng.

▪ Công ty TNHH MTV TV và XD Quốc Phong: 691.000 đồng (Chi phí Giám sát)

▪ UBND xã Quảng Thái cấp bổ sung để thanh toán: 3.415.000đ

+ Tổng nợ phải trả: 4.106.000 đồng.

▪ BQLDA xã Quảng Thái: 2.622.000 đồng (Quản lý dự án)

▪ Phòng Tài chính Kế hoạch huyện Quảng Điền: 1.484.000 đồng (Thẩm tra, phê duyệt quyết toán)

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản:

*Đơn vị tính: đồng*

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định	Tài sản ngắn hạn
1	2	3
UBND xã Quảng Thái	155.121.000	

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan:

4. Các nghiệp vụ thanh toán khác (nếu có):

**Điều 4. Trách nhiệm thi hành:** Văn phòng Ủy ban nhân dân xã và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- CT- PCT.UBND xã;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

  
Lê Ngọc Bảo